Mẫu số 04.

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023

(Kèm theo Quyết định số 387 /QĐ-UBND ngày 28 /02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. LĨNH VỰC NỘI VỤ; NGOẠI VỤ; THI HÀNH PHÁP LUẬT; DÂN TỘC; AN NINH QUỐC PHÒNG					
1	Nghị quyết	02/2020/NQ-HĐND ngày 30/3/2020 Quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và mức phụ cấp chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Điều 5. Điều 6.	Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 03/02/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 30/3/2020 của HĐND tỉnh.	1-3-2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
2	Nghị quyết	27/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 quy định mức thưởng đối với tập thể, cá nhân lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Điểm a, b khoản 2 Điều 1. Điểm b khoản 1 Điều 3. Phụ lục 01.	Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 14/07/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh quy định mức thưởng đối với tập thể, cá nhân lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	25-7-2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
3	Nghị quyết	02/2022/NQ-HĐND ngày 11/3/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Điều 4. Tổng số điểm của tiêu chí số 2, điểm 4.2.2, khoản 4.2, mục 4, Tiểu dự án 4 của Dự án 5, Phụ lục V. Tổng số điểm của tiêu chí số 1, điểm 2.2 của Dự án 6, Phụ lục VI. Điểm 2.1.1, khoản 2.1, mục 2, Tiểu dự án 2 của Dự án 10, Phụ lục X. Điểm 2.2.1, khoản 2.2, mục 2, Tiểu dự án 2 của Dự án 10, Phụ lục X.	Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 11/3/2022 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	20-12-2023
4	Quyết định	39/2018/QĐ-UBNDngày 31/5/2018 Bãi bỏ Điểm đ, Khoản 11, Điều 2, Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 20/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn; sửa đổi, bổ sung Quyết định số 53/2017/QĐ-UBND ngày 25/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 22/8/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn.	Điều 2.	Thay thế một phần bởi Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 29/7/2018 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh Lạng Sơn.	10-8-2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
5	Quyết định	57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Điều 11 Quy định. Tên Điều 12 Quy định. Điểm a khoản 6 Điều 15 Quy định. Khoản 2 Điều 23 Quy định. Khoản 2 Điều 12 Quy định. Khoản 4 Điều 13 Quy định. Bãi bỏ cụm từ *"xóa đói"* tại điểm d khoản 1 và khoản 5 Điều 15 Quy định. Bãi bỏ cụm từ *"cá nhân, tổ chức ngoài tỉnh"* tại khoản 5 Điều 15 Quy định. Điểm h khoản 1 Điều 4 Quy định.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định 29/2020/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh. Bãi bỏ một phần bởi Quyết định 10/2021/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 bãi bỏ điểm h khoản 1 Điều 4 Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh.	20-06-2020 20-5-2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
6	Quyết định	65/2018/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Lạng Sơn	Khoản 2 Điều 3.	Sửa đổi bởi Quyết định 05/2020/QĐ-UBND ngày 10/03/2020 sửa đổi Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 65/2018/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Lạng Sơn.	20-3-2020
7	Quyết định	01/2020/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 Ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Điều 7 Quy định.	Bãi bỏ một phần bởi Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chính quyền địa phương ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	25-10-2022
8	Quyết định	20/2021/QĐ-UBND Ngày 03/8/2021 Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn nhiệm kỳ 2021 - 2026	Khoản 1 Điều 3 Quy chế. Khoản 1 Điều 4 Quy chế. Điểm c khoản 2 Điều 12 Quy chế. Khoản 2 Điều 14 Quy chế. Điều 15 Quy chế. Điểm đ khoản 3 Điều 20 Quy chế. Khoản 1 Điều 23 Quy chế. Khoản 1, 2 Điều 24 Quy chế. Khoản 3 Điều 32 Quy chế. Khoản 3 Điều 4 Quy chế. Khoản 2 Điều 21 Quy chế.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026 ban hành kèm theo Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh.	1-11-2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
9	Quyết định	30/2021/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn	Khoản 2 Điều 3.	Sửa đổi bởi Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 Về việc sửa đổi khoản 2 Điều 3 Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn.	10-3-2023
II. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH-KẾ HOẠCH; TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					
10	Nghị quyết	38/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 Về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Số thứ tự 19, mục I Phụ lục.	Bãi bỏ một phần bởi Nghị quyết số 22/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 bãi bỏ một phần Nghị quyết số 38/2017/NQ-HĐND về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai và Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	20-12-2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
11	Nghị quyết	40/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 Về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Số thứ tự 2, khoản 3 Điều 1.	Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 08/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 về việc sửa đổi khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	23-7-2018
12	Nghị quyết	44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 Về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Số thứ tự đ mục 1; Số thứ tự e mục 2; Số thứ tự a mục 3 khoản 3 Điều 1.	Bãi bỏ một phần bởi Nghị quyết 22/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 bãi bỏ một phần Nghị quyết số 38/2017/NQ-HĐND về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai và Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	20-12-2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
13	Nghị quyết	45/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 Về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Khoản 2, 3 Điều 1.	Sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 45/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	18-7-2022
14	Nghị quyết	10/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn	Khoản 2 Điều 1. Khoản 4 Điều 2.	Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 19/04/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 và bãi bỏ Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh .	1-5-2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
15	Nghị quyết	16/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 quy định mức chi thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Điểm b khoản 1; điểm c khoản 2 Điều 1. Khoản 1, khoản 6, tên khoản 10, gạch đầu dòng thứ hai khoản 13 Mục II Phụ lục.	Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của HĐND tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	20-12-2023
16	Nghị quyết	08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 Về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025.	Khoản 1 Điều 3. Điều 4. Điểm b khoản 1; điểm c khoản 2 Điều 7. Điểm b khoản 1 Điều 8. Điểm a khoản 2 Điều 11. Phụ lục Danh mục dự án khuyến khích đầu tư trong nông nghiệp và nông thôn.	Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 – 2025.	1-8-2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
17	Nghị quyết	17/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 Về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020-2024.	Điểm b khoản 2 Điều 2 Quy định. Gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 1; Gạch đầu dòng thứ 2 điểm c khoản 1 Điều 4 Quy định. Bảng giá đất tại: Thành phố Lạng Sơn; huyện Cao Lộc; huyện Lộc Bình; huyện Đình Lập; huyện Hữu Lũng; huyện Tràng Định; huyện Văn Quan; huyện Bình Gia; huyện Bắc Sơn. Điều 1 Quy định. Phụ lục Tổng hợp tiêu thức phân vùng khu vực các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Phụ lục Nhóm đất nông nghiệp tại Thành phố Lạng Sơn, các huyện. Bảng giá đất tại: Thành phố Lạng Sơn; huyện Cao Lộc; huyện Lộc Bình; huyện Đình Lập; huyện Chi Lăng; huyện Hữu Lũng; huyện Văn Lãng; huyện Tràng Định; huyện Văn Quan; huyện Bình Gia; huyện Bắc Sơn. Bảng giá đất tại: Thành phố Lạng Sơn; huyện Hữu Lũng; huyện Cao Lộc; huyện Đình Lập.	Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 03/02/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024. Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024 và Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 03/02/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh. Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020-2024; Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 03/02/2021 và Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh.	15-02-2021 01-01-2022 01-01-2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
18	Nghị quyết	02/2021/NQ-HĐND ngày 03/02/2021 Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024	Khoản 1 Quy định. Bảng giá đất tại: huyện Cao Lộc; huyện Hữu Lũng; huyện Văn Quan; huyện Bình Gia; huyện Bắc Sơn.	Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024 và Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 03/02/2021 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh.	1-1-2022
19	Nghị quyết	19/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp ở địa phương; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia khoản thu giữa ngân sách các cấp năm 2022	Điểm b khoản 1 Điều 1. Điểm 1.7, điểm 1.8, điểm 1.13 khoản 1 mục I Phần I Phụ lục 01. Điểm 2.2 khoản 2 mục I Phần I Phụ lục 01. Điểm 2.4 khoản 2 mục II Phần I Phụ lục 01. Điểm 2.1, điểm 2.4 khoản 2 mục III Phần I Phụ lục 01. Khoản 3, 11, 12, 17 Phụ lục 02.	Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 14/07/2023 Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp ở địa phương; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia khoản thu giữa ngân sách các cấp năm 2022.	25-7-2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
20	Nghị quyết	20/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024 và Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 03/02/2021 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh	Bảng giá đất tại: huyện Hữu Lũng; huyện Văn Lãng; huyện Tràng Định.	Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020-2024; Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 03/02/2021 và Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh.	1-1-2023
21	Quyết định	31/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 Về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Số thứ tự 2 khoản 3 Điều 1.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 sửa đổi số thứ tự 2 khoản 3 Điều 1 Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 của UBND tỉnh về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	15-9-2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
22	Quyết định	34/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 Về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Bãi bỏ Số thứ tự 19, Mục I Phụ lục.	Bãi bỏ một phần bởi Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 về việc bãi bỏ một phần Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	1-2-2019
23	Quyết định	49/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 Về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Số thứ tự đ mục 1; Số thứ tự e mục 2; Số thứ tự a mục 3 khoản 3 Điều 1.	Bãi bỏ một phần bởi Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 về việc bãi bỏ một phần Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	1-2-2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
24	Quyết định	28/2018/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 Ban hành Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; một số nội dung cụ thể về thu tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Tiết f điểm 1.1 khoản 1 Điều 4 Quy định. Tiết d điểm 1.1 khoản 1 Điều 4 Quy định. Khoản 2 Điều 7 Quy định.	Bãi bỏ một phần bởi Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 bãi bỏ tiết f Điểm 1.1 Khoản 1 Điều 4 Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; một số nội dung cụ thể về thu tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh. Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; một số nội dung cụ thể về thu tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn.	01-6-2019 15-01-2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
25	Quyết định	29/2018/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 Ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Điểm b khoản 2 Điều 1 Quy định. Điểm d, đ, e khoản 1 Điều 5 Quy định.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định quản lý nhà nước về Giá trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	1-9-2018
26	Quyết định	32/2018/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 Ban hành Quy định việc cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực thi hành trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Khoản 2 Điều 8 Quy định. Khoản 2 Điều 11 Quy định. Khoản 4 Điều 11 Quy định. Mẫu số 16, Mẫu số 17 Quy định. Điểm a, b Khoản 3 Điều 11 Quy định. Điều 12 Quy định.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định việc cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực thi hành trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh.	25-8-2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
27	Quyết định	32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024	Điểm b khoản 2 Điều 2 Quy định. Tiết thứ nhất điểm b khoản 1 Điều 4. Tiết thứ hai điểm c khoản 1 Điều 4. Bảng giá đất tại: Thành phố Lạng Sơn; huyện Cao Lộc; huyện Lộc Bình; huyện Đình Lập; huyện Hữu Lũng; huyện Tràng Định; huyện Văn Quan; huyện Bình Gia; huyện Bắc Sơn. Sửa đổi Điều 1 Quy định. Sửa đổi tổng hợp tiêu thức phân vùng khu vực các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Sửa đổi nhóm đất nông nghiệp Thành phố Lạng Sơn; các huyện. Bảng giá đất tại: Thành phố Lạng Sơn; huyện Cao Lộc; huyện Lộc Bình; huyện Đình Lập; huyện Chi Lăng; huyện Hữu Lũng; huyện Văn Lãng; huyện Tràng Định; huyện Văn Quan; huyện Bình Gia; huyện Bắc Sơn. Bảng giá đất tại: Thành phố Lạng Sơn; huyện Hữu Lũng; huyện Cao Lộc; huyện Đình Lập.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024 (lần 1). Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024 và Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh. Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024; Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 và Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 23/12/2021	25-3-2021 01-01-2022 01-01-2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
28	Quyết định	32/2020/QĐ-UBND Ngày 05/8/2020 Về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn	Cột số 5, số thứ tự 13 Phụ lục 1.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 về việc sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn.	1-12-2022
29	Quyết định	05/2021/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024 (lần 1)	Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Quy định. Bảng giá đất tại: Huyện Cao Lộc; huyện Hữu Lũng; huyện Văn Quan; huyện Bình Gia; huyện Bắc Sơn.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024 và Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh.	1-1-2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
30	Quyết định	28/2021/QĐ-UBND ngày 14-10-2021 Ban hành Quy định hạn mức giao đất ở; điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Điểm b khoản 1 Điều 5 Quy định. Điểm a khoản 2 Điều 6 Quy định.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định hạn mức giao đất ở; điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn.	26-12-2022
31	Quyết định	36/2021/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024 và Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh	Bảng giá đất tại: huyện Hữu Lũng; huyện Văn Lãng; huyện Tràng Định.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024; Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 và Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh.	1-1-2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO; KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ; VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH; THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG					
32	Nghị quyết	64/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 về một số cơ chế, chính sách hỗ trợ loại hình giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018 - 2025	Nội dung: "*định mức hỗ trợ kinh phí xây dựng mới phòng học mầm non"* tại khoản 1 Điều 1. Nội dung: *"nhà đầu tư tự nguyện tham gia và chịu sự quản lý về các nội dung được hỗ trợ theo quy định"* tại khoản 2 Điều 1. Khoản 1 Điều 2.	Bãi bỏ bởi Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 14/07/2023 Về việc bãi bỏ một số nội dung của Nghị quyết số 64/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 của HĐND tỉnh về một số cơ chế, chính sách hỗ trợ loại hình giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018 - 2025.	25-7-2023
33	Quyết định	10/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Biểu trưng (Logo) tỉnh Lạng Sơn	Khoản 2 Điều 3. Điểm c khoản 2 Điều 4. Điểm a khoản 2 Điều 11.	Sửa đổi bởi Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 03/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng Biểu trưng (Logo) tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Lạng Sơn.	15-12-2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
34	Quyết định	13/2017/QĐ-UBND ngày 15/4/2017 Ban hành Quy định đối tượng và điểm cộng ưu tiên, khuyến khích trong tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Trích yếu Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND. Điều 1 Quyết định. Tên Quy định. Bãi bỏ từ *"khuyến khích"* tại khoản 1 Điều 1 và tên Chương II Quy định. Dòng đầu tiên của Khoản 1 Điều 3 Quy định. Dòng đầu tiên của Khoản 2 Điều 3 Quy định. Điều 4 Quy định. Khoản 2, 3, 4 Điều 5 Quy định.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 07/6/2018 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 15/4/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định đối tượng và điểm cộng ưu tiên, khuyến khích trong tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	20-6-2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
35	Quyết định	33/2018/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 ban hành Quy định về việc thực hiện một số cơ chế, chính sách hỗ trợ loại hình giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018 - 2025	Nội dung: *"định mức hỗ trợ kinh phí xây dựng mới phòng học mầm non"* tại Điều 1. Nội dung: *"nhà đầu tư tự nguyện tham gia và chịu sự quản lý về các nội dung được hỗ trợ theo quy định"* tại Điều 2. Điều 3. Nội dung: *"thực hiện hỗ trợ xây dựng phòng học mầm non"* tại điểm a Điều 5. Nội dung: *"Đối với kinh phí hỗ trợ xây dựng phòng học, thực hiện chi trả một lần sau khi hoàn thành công trình, có đủ hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng phòng học mầm non theo quy định của pháp luật"* tại điểm b Điều 5.	Bãi bỏ một phần bởi Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 bãi bỏ các Quyết định của UBND tỉnh Lạng Sơn.	12-10-2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
36	Quyết định	36/2018/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 Ban hành Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Khoản 2 Điều 10. Điều 14. Điều 15. Điều 7. Khoản 2 Điều 8. Khoản 3 Điều 10. Điều 16. Nội dung về *"đặc cách công nhận sáng kiến"* tại Điều 3, điểm b khoản 1 Điều 8, khoản 1 và khoản 2 Điều 12.	Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung bởi Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 12/3/2020 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn.	25-3-2020
37	Quyết định	47/2018/QĐ-UBND ngày 22/8/2018 Ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Khoản 1 Điều 11 Quy định.	Thay thế một phần bởi Quyết định 01/2020/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	18-1-2020
IV. LĨNH VỰC XÂY DỰNG; GIAO THÔNG VẬN TẢI; CÔNG THƯƠNG; NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN					

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
38	Quyết định	18/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 Ban hành quy chế quản lý hoạt động khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Điều 4. Khoản 2 Điều 5. Điều 6. Điều 7. Khoản 1; Điểm b, c, đ, e, g, o, p Khoản 2 Điều 8. Điểm b khoản 1; khoản 4 Điều 9. Điều 10. Khoản 2, 3 Điều 9 và Điều 14: Thay đổi cụm từ *"Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp"* thành cụm từ *"Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại"*.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 60/2018/QĐ-UBND ngày 03/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn.	15-12-2018
39	Quyết định	01/2016/QĐ-UBND ngày 14/01/2016 Ban hành Quy định quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Khoản 1 Điều 6. Điểm d, đ Khoản 2 Điều 6.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Quy định quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 14/01/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn.	15-5-2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
40	Quyết định	11/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 Ban hành quy định đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Tiết 1, mục I, điểm a, khoản 1 Điều 3. Điểm 11, mục III; Điểm 1, mục V.1; Tiết 9.2, điểm 9, mục V.1 Điều 5. Khoản 1, 6 Điều 7.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 24/5/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh.	5-6-2018
41	Quyết định	58/2017/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 Ban hành Quy định về quản lý, sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường đô thị ngoài mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Điểm b khoản 3 Điều 3. Điểm b khoản 2 Điều 5. Điểm c khoản 2 Điều 9. Điểm b khoản 2 Điều 10. Điều 11.	Sửa đổi bởi Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 sửa đổi một số điều tại Quy định về quản lý, sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường đô thị ngoài mục đích giao thông ban hành kèm theo Quyết định số 58/2017/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của UBND tỉnh.	1-2-2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
42	Quyết định	01/2022/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 về việc phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn hành chính của huyện, thành phố sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước ngoài đầu tư công, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn quyết định đầu tư	Điều 2.	Sửa đổi bởi Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 08/05/2023 Sửa đổi Điều 2 Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 của UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn hành chính của huyện, thành phố sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước ngoài đầu tư công, do Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn quyết định đầu tư.	20-5-2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
43	Quyết định	11/2022/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 về việc phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, giải quyết sự cố công trình xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình xây dựng trên địa bàn các huyện, thành phố	Khoản 2 Điều 2. Điều 3.	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 02/06/2023 Sửa đổi Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của UBND tỉnh về việc phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, giải quyết sự cố công trình xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình xây dựng trên địa bàn các huyện, thành phố.	15-6-2023